

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP NĂNG LƯỢNG SÔNG ĐÀ 11
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP NĂNG LƯỢNG SÔNG ĐÀ 11

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SONG DA 11 ENERGY CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110701752

3. Ngày thành lập: 02/05/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 11, Tòa nhà Văn phòng Nam Cường, đường Nguyễn Thanh Bình, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0982146526

Fax:

Email: ngocsonsd11@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Thiết bị thông gió, làm lạnh hoặc điều hoà không khí; Lắp đặt hệ thống đường ống cấp, thoát nước trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi, bảo dưỡng và sửa chữa;	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Xây lắp, thí nghiệm, hiệu chỉnh, bảo dưỡng lắp ráp: Tủ bảng điện công nghiệp cho đường dây, nhà máy điện, trạm biến áp và cho các dây chuyền công nghệ có cấp điện áp đến 500KV;	4329
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Kinh doanh vật tư phụ liệu ngành điện: Cáp điện các loại, Xúc cách điện các loại. Buôn bán thiết bị điện cấp điện áp: 110, 220, 500kv; Thiết bị điện 22, 35Kv, hạ thế	4659

4.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác; - Bán buôn dầu thô; - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan.	4661
5.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: kinh doanh Cột thép, cột hình, cột đơn, ly tâm	4662
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Cung cấp, mua bán lắp đặt các thiết bị phòng cháy chữa cháy và hệ thống phòng cháy chữa cháy;	4663
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ mặt hàng Nhà nước cấm) - Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư thiết bị, phương tiện vận tải cơ giới, phụ tùng cơ giới phục vụ thi công xây dựng và công nghệ xây dựng;	8299
8.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Hoạt động kinh doanh bất động sản; - Dịch vụ quản lý, vận hành cơ sở hạ tầng, khu đô thị và nhà cao tầng; - Mua nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; - Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; - Đầu tư xây dựng nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua; chuyển nhượng quyền sử dụng đất dưới hình thức phân lô, bán nền theo quy định của pháp luật về đất đai; đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng kỹ thuật đó; - Đầu tư xây dựng nhà ở để cho thuê; đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng không phải là nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua; - Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để chuyển nhượng, cho thuê đất đã có hạ tầng kỹ thuật đó. (Khoản 1 Điều 10 Luật Kinh doanh bất động sản Số 29/2023/QH15 ngày 28/11/2023)	6810

9.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình (Điều 12 Luật Kiến trúc 2019); - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình; - Khảo sát xây dựng, Khảo sát địa hình, Khảo sát địa chất, địa chất công trình (Điều 153, 158 Luật Xây dựng 2014); - Lập quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Điều 154 Luật Xây dựng 2014, Điều 93 Nghị định 15/2021/NĐ-CP); - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án, Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Thi công xây dựng công trình; - Giám sát thi công xây dựng (Điều 155, 158 Luật Xây dựng 2014); - Kiểm định xây dựng - Tư vấn giám sát thi công các công trình điện (bao gồm nhà máy thủy điện, nhà máy nhiệt điện, đường dây và trạm biến áp) - Thiết kế, giám sát thi công, quản lý công trình thủy lợi	7110
10.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ cho các nhà máy điện, trạm biến áp, xử lý sự cố bất thường cho các công trình điện; tư vấn chuyên ngành thiết kế hệ thống điện- điện tử và tự động hóa;	7120
11.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác cát, sỏi, đá làm đường và xây dựng; Khai thác đất sét.	0810
12.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
13.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
14.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
15.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất nguyên phụ liệu phục vụ phát điện: Gỗ viên nén.	1629
16.	Sản xuất than cốc	1910
17.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
18.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
19.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
20.	Đúc sắt, thép	2431

21.	Đúc kim loại màu (Không gồm sản xuất vàng miếng)	2432
22.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: - Sản xuất khung hoặc sườn kim loại cho xây dựng và các bộ phận của chúng (tháp, cột, cầu treo...); - Sản xuất khung kim loại công nghiệp (khung cho là hơi, thiết bị nâng và cầm tay...); - Sản xuất nhà đúc sẵn bằng kim loại như: Nhà di chuyển và các bộ phận tháo rời... - Sản xuất cửa kim loại, cửa sổ và khung của chúng, cửa chớp, cổng; - Vách ngăn phòng bằng kim loại.	2511
23.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
24.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Sản xuất kinh doanh kim khí, các sản phẩm về cơ khí;	2592
25.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
26.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
27.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
28.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
29.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
30.	Vận tải hành khách đường bộ khác Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải và dịch vụ du lịch; vận tải hàng hóa đường bộ;	4932
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; - kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh; kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác; - kinh doanh kho bãi sử dụng vào việc chứa container (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo qui định của pháp luật)	5210
32.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ bốc xúc, san lấp, vận chuyển than và đất đá	5224
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Kinh doanh, xuất nhập khẩu trực tiếp, xuất nhập khẩu ủy thác các loại: vật tư, thiết bị, phương tiện, nguyên vật liệu, sắt thép, xăng dầu, hàng tiêu dùng	5229

34.	Sản xuất điện Chi tiết: hoạt động sản xuất điện từ than đá; năng lượng nước; từ khí thiên nhiên, năng lượng hạt nhân; năng lượng gió, năng lượng mặt trời, điện khác.	3511
35.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Quản lý vận hành phân phối điện nước cho các công trình; quản lý vận hành nhà máy thủy điện vừa và nhỏ, nhà máy nước khu công nghiệp và đô thị; quản lý vận hành kinh doanh bán điện; Sản xuất, kinh doanh điện thương phẩm	3512
36.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Khai thác lọc nước phục vụ công nghiệp, sinh hoạt	3600
37.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng nhà các loại	4101
38.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng Nhà xưởng phục vụ sản xuất công nghiệp; Lắp ráp và ghép các cấu kiện xây dựng đúc sẵn tại hiện trường xây dựng	4102
39.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
40.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: - Xây dựng đường cao tốc, đường ô tô, đường phố, các loại đường khác và đường cho người đi bộ; - Các công việc bề mặt trên đường phố, đường bộ, đường cao tốc, cầu, đường ngầm như: + Thi công mặt đường: rải nhựa đường, rải bê tông... + Sơn đường và các hoạt động sơn khác, + Lắp đặt đường chắn, biển báo giao thông và các loại tương tự, - Xây dựng cầu, bao gồm cả cầu (không tính cầu đường sắt); - Xây dựng hầm đường bộ; - Xây dựng đường cho tàu điện ngầm, - Xây dựng đường sân bay, sân đỗ máy bay.	4212
41.	Xây dựng công trình điện	4221(Chính)
42.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
43.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
44.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
45.	Xây dựng công trình thủy	4291
46.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
47.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293

48.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cảng như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời, - Xây dựng đường dây và trạm biến áp. - Xây dựng công trình giao thông, nông nghiệp và phát triển nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật	4299
49.	Phá dỡ	4311
50.	Chuẩn bị mặt bằng (Không gồm hoạt động rà phá bom, mìn; dịch vụ nổ mìn)	4312
51.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cơ điện lạnh, điện chiếu sáng, của các tòa nhà cao tầng, khu đô thị và khu công nghiệp;	4321

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11	Tầng 7, Tòa nhà hỗ hợp Sông Đà - Hà Đông, số 131 đường Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	360.000	3.600.000.000	36,000	0500313811	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	360.000	3.600.000.000	36,000		
2	ĐOÀN NGỌCSƠN	Số nhà 5, ngõ 52, đường Trần Quốc Toản, Phường Ninh Khánh, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	8,000	0370820096 08	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	80.000	800.000.000	8,000		

3	NGUYỄN VĂN SƠN	Nhà L03-07, khu A, khu đô thị Dương Nội, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	510.000	5.100.000.000	51,000	030069000956
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	510.000	5.100.000.000	51,000	
4	NGUYỄN MẠNH HÀ	1805 Ct2 NTN, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	027072000049
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐOÀN NGỌC SƠN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/08/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 037082009608

Ngày cấp: 14/08/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số nhà 5, Ngõ 52, đường Trần Quốc Toản, Phường Ninh Khánh, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 5, Ngõ 52, đường Trần Quốc Toản, Phường Ninh Khánh, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội